

PHỤ LỤC

(Đính kèm Công văn số: **3064** /SXD-QLN&TTBDS ngày **27/6/2025** của Sở
Xây dựng thành phố Huế)

I. Tổng hợp số liệu báo cáo trong Quý II/2025

1. Về dự án phát triển nhà ở thương mại

Biểu 1

STT	Dự án nhà ở TM							
	Tên Dự án	Địa điểm	Quy mô		Đã được chấp thuận CTĐT	Đã lựa chọn Nhà đầu tư		
			Diện tích	Tổng mức đầu tư		Đầu thầu	Đầu giá	Chỉ định nhà đầu tư
								-

Biểu 2

Đơn vị báo cáo	Dự án nhà ở TM											
	Được cấp phép trong quý			Đang triển khai trong quý			Hình thành trong tương lai đủ đk bán trong quý			Hoàn thành trong quý		
	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà riêng lẻ (căn)	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà riêng lẻ (căn)	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà riêng lẻ (căn)	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà riêng lẻ (căn)
Công ty Cổ phần An Invest				01	497		01		106			
Công ty Cổ phần APECLAND Huế							01		226			
Công ty Cổ phần ARIYANA Vĩ Dạ				01		46	01		46			
Công ty CP ĐT và PT BĐS Cotana Capital							01		663			
Công ty CP Đầu tư IMG Huế				01		168	01		658			
Công ty Cổ phần Tập đoàn IUC – Công ty Cổ phần Tập đoàn BGI							01		190			

Công ty CP Phát triển và Đầu tư Đồng Đa				01	669							
Tổng	-	-	-	03	497	214	06		1.889			

2. Về dự án cho phép chuyển nhượng đất đã đầu tư xây dựng hạ tầng để xây dựng nhà ở (đất nền)

Đơn vị báo cáo	Dự án cho phép chuyển nhượng đất đã đầu tư xây dựng hạ tầng để xây dựng nhà ở					
	Được cấp phép mới trong quý		Đang triển khai trong quý		Hoàn thành trong quý	
	Số lượng dự án	Số lượng (ô/nền)	Số lượng dự án	Số lượng (ô/nền)	Số lượng dự án	Số lượng (ô/nền)
	-	-	-	-	-	-
Tổng	-	-	-	-	-	-

3. Về dự án nhà ở xã hội

3.1. Số liệu về các dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân trên địa bàn

T T	Dự án nhà ở xã hội	Dự án đang triển khai trong quý										
		Dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư			Dự án được cấp giấy phép xây dựng		Dự án đang triển khai xây dựng		Dự án đủ điều kiện bán nhà ở hình thành trong tương lai		Dự án hoàn thành	
		Tổn g số dự án	Tổng số lượn g căn hộ	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Tổn g số dự án	Tổng số lượn g căn hộ	Tổn g số dự án	Tổng số lượn g căn hộ	Tổn g số dự án	Tổng số lượn g căn hộ	Tổn g số dự án	Tổng số lượn g căn hộ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Nhà ở xã hội cho người thu nhập thấp tại khu vực đô thị				01	720	02	1.805	01	210		
2	Nhà ở xã hội cho công nhân Khu công nghiệp, Khu chế xuất	01	898	578								

3.2. Số liệu về các dự án nhà ở xã hội đủ điều kiện vay gói 120 nghìn tỷ đã được UBND thành phố công bố trên Cổng thông tin điện tử

S T T	Tên và địa điểm XD dự án	Số văn bản công bố	Ch ủ đầu tư	Quy mô dự án				Tiến độ thực hiện dự án			Nh u cầu vay vốn (tỷ đồng g)	Tình hình giải ngân (tỷ đồng)
				Diện tích đất xây dựng (m2)	Tổn g số căn hộ/ nhà ở	Tổng diện tích sàn (m2)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Khởi công	Hoàn thàn h	Tiến độ đến thời điểm báo cáo		
	Tổng cộng											

4. Về dự án du lịch nghỉ dưỡng

Biểu 1

STT	Dự án du lịch nghỉ dưỡng					
	Tên Dự án	Địa điểm	Quy mô		Đã được chấp thuận CTĐT	Đã lựa chọn Nhà đầu tư
			Diện tích	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)		
Tổng	-	-	-	-	-	-

Biểu 2

Đơn vị báo cáo	Dự án du lịch nghỉ dưỡng											
	Được cấp phép				Đang triển khai				Hoàn thành			
	Số lượng dự án	Căn hộ du lịch (căn)	Biệt thự du lịch (căn)	Văn phòng kết hợp lưu trú (căn)	Số lượng dự án	Căn hộ du lịch (căn)	Biệt thự du lịch (căn)	Văn phòng kết hợp lưu trú (căn)	Số lượng dự án	Căn hộ du lịch (căn)	Biệt thự du lịch (căn)	Văn phòng kết hợp lưu trú (căn)
	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Tổng	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

5. Giá bán và cho thuê nhà ở và một số loại hình bất động sản khác

Đơn vị báo cáo	Giá bán (triệu đồng/căn)				Giá cho thuê (triệu đồng)				
	Nhà ở riêng lẻ	Chung cư	Đất nền	Nhà ở xã hội	Văn phòng	Mặt bằng thương mại	Khách sạn, du lịch nghỉ dưỡng	Bất động sản công nghiệp	Nhà ở xã hội
Công ty CP ĐT và PT BĐS Cotana Capital	3.755~ 6.877			687~1.075					

Công ty CP BDS Minh Điền Vital					0,19				
Công ty CP Đầu tư IMG Huế	9.600								
KCN Phú Bài								1,24~1,62	
KCN Phong Điền								0,96~1,48	
KCN Tứ Hạ								1,61	
KKT Chân Mây – Lăng Cô								1,48	

6. Về lượng giao dịch BĐS, chứng chỉ môi giới BĐS

Đơn vị báo cáo	Số lượng chứng chỉ MG được cấp (chứng chỉ)	Lượng giao dịch BĐS				Ghi chú
		Chung cư (căn)	Đất nền (lô)	Nhà ở riêng lẻ (căn)	Tổng giá trị giao dịch (đồng)	
Công ty CP Đầu tư IMG Huế				02	19.200.000.000	
Công ty CP ĐT và PT BĐS Cotana Capital		29		17	124.455.083.926	
Tổng	-	29	-	19	143.655.083.926	

7. Tồn kho bất động sản

Tồn kho bất động sản là số lượng bất động sản của dự án đủ điều kiện đưa vào giao dịch theo quy định của pháp luật nhưng chưa giao dịch trong kỳ báo cáo: **1.132 căn.**